



KHUNG CHƯƠNG TRÌNH

Hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với chức danh Bác sĩ y học dự phòng để cấp giấy phép hành nghề với phạm vi hành nghề Y học dự phòng
(Ban hành kèm theo Quyết định số 661 /QĐ-BVĐKĐA ngày 25 / 4 /2024 của bệnh viện đa khoa Đông Anh)

I. ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH

1. Đối tượng

- Có văn bằng tốt nghiệp chương trình đào tạo Bác sĩ y học dự phòng.
- Chưa được cấp chứng chỉ hành nghề.
- Tự nguyện tham gia thực hành bệnh viện.

2. Thời gian thực hành: 12 tháng.

3. Địa điểm thực hành: Tại Bệnh viện đa khoa Đông Anh.

II. MỤC TIÊU KHOÁ HỌC

1. Mục tiêu chung

Sau 12 tháng học viên đi thực hành tại Bệnh viện phải thực hiện được các chức năng nhiệm vụ của chức danh Bác sĩ y học dự phòng dưới sự giám sát của Bác sĩ của khoa được phân công hướng dẫn thực hành , với mục tiêu sau:

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Kiến thức

- Hiểu, nắm bắt được nội dung cơ bản các quy định, nội quy của Nhà nước, của Ngành và Bệnh viện đối với chức danh Bác sĩ y học dự phòng.
- Trình bày được nội dung cơ bản các quy trình kỹ thuật theo từng chuyên ngành thực hành.
- Phát hiện, chẩn đoán, tiên lượng bệnh cấp cứu, chuyển người bệnh đến cơ sở y tế phù hợp.
- Có kiến thức truyền thông về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cộng đồng

2.2. Kỹ năng

- Thực hiện thành thạo các quy trình kỹ thuật cơ bản.
- Đủ năng lực thực hiện khám, chẩn đoán, điều trị hiệu quả các bệnh cơ bản thường gặp theo lĩnh vực chuyên môn đăng ký thực hành.
- Thực hiện được các chỉ tiêu kỹ thuật theo các chuyên khoa thực hành.
- Tư vấn truyền thông giáo dục sức khỏe, vệ sinh phòng dịch

2.3. Thái độ

- Tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật, thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nghề nghiệp, Thực hiện quy tắc ứng xử trong quan hệ giữa người thầy thuốc với người bệnh, người nhà người bệnh và đồng nghiệp.
- Có ý thức thực hiện nghiêm các quy định, quy trình kỹ thuật Bệnh viện.

III. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

Trong quá trình thực hành kỹ thuật chuyên môn, người thực hành được tập huấn các quy định về:

- + Luật về khám bệnh, chữa bệnh,
- + Quy chế chuyên môn,
- + Đạo đức hành nghề,
- + An toàn người bệnh,
- + Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

Với tổng thời lượng 05 buổi (mỗi buổi 4 tiết)

Thời gian tập huấn này được tính vào tổng thời gian thực hành khám bệnh, chữa bệnh là 12 tháng.

1. Thời gian thực hành tại các khoa như sau

STT	Khoa lâm sàng thực hành	Nội dung	Thời gian
1	Hồi sức Cấp cứu	Thực hành hành nghề khám, chữa bệnh	03 tháng
2	Nội tổng hợp	Thực hành hành nghề khám, chữa bệnh, tư vấn truyền thông giáo dục sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh	01 tháng
3	Nội tim mạch	Thực hành hành nghề khám, chữa bệnh, tư vấn truyền thông giáo dục sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh	01 tháng
4	Ngoại tổng hợp	Thực hành hành nghề khám, chữa bệnh	01 tháng
5	Chấn thương chỉnh hình	Thực hành hành nghề khám, chữa bệnh	01 tháng
6	Truyền nhiễm	Thực hành hành nghề khám, chữa bệnh, tư vấn truyền thông giáo dục sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh	03 tháng
7	Sản	Thực hành hành nghề khám, chữa bệnh	01 tháng
8	Nhi	Thực hành hành nghề khám, chữa bệnh, tư vấn truyền thông giáo dục sức khỏe, vệ sinh phòng bệnh	01 tháng
	Tổng		12 tháng

2. Nhiệm vụ của các khoa Lâm sàng và người hướng dẫn thực hành

2.1. Khoa Lâm sàng

- Hướng dẫn Nội quy của khoa/phòng cho học viên đến thực hành tại khoa.
- Phân công Bác sĩ hướng dẫn thực hành theo Quyết định của Bệnh viện.
- Phân trực cho học viên: Theo lịch trực của Bác sĩ phân công hướng dẫn thực hành.

- Quản lý học viên trong giờ thực hành, chấm công hàng ngày, hướng dẫn, giám sát học viên thực hành.

- Xây dựng nội dung hướng dẫn thực hành cho Bác sĩ y học dự phòng thực hành theo khung chương trình đã ban hành.

2.2. Người hướng dẫn thực hành

- Tuân thủ sự phân công hướng dẫn thực hành của bệnh viện.

- Thực hiện đúng quy chế chuyên môn, nội quy bệnh viện và các quy định của Nhà nước.

- Có trách nhiệm hướng dẫn người thực hành khám chữa bệnh theo đúng quy định để đạt kết quả theo yêu cầu.

- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình hướng dẫn thực hành.

- Theo dõi đánh giá và nhận xét kết quả thực hành của người thực hành theo nội dung đã được phân công vào sổ tay lâm sàng của học viên và chịu trách nhiệm về nội dung nhận xét của mình.

- Chấm điểm thực hành (*Bệnh án và thủ thuật*) khi học viên kết thúc thời gian thực hành ở khoa mình hướng dẫn.

3. Nhiệm vụ của người thực hành

- Người thực hành (Bác sĩ y học dự phòng) được khám bệnh, chữa bệnh trực tiếp trên người bệnh, thực hành việc kê đơn thuốc dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành, tuyệt đối tuân thủ theo hướng dẫn của người hướng dẫn thực hành.

- Tuân thủ quy chế chuyên môn, nội quy bệnh viện và các quy định của Nhà nước.

- Bảo đảm an toàn cho người bệnh trong quá trình thực hành, giữ bí mật thông tin của người bệnh, của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong quá trình thực hành.

- Không được tự ý ký đơn thuốc, ký tên trong hồ sơ bệnh án điều trị, không được tự ý thực hiện các thủ thuật, kỹ thuật khi chưa được người hướng dẫn cho phép.

- Trong quá trình tham gia thực hành tại các khoa lâm sàng, người tham gia thực hành (Bác sĩ y học dự phòng) phải đảm bảo đạt được các chỉ tiêu thực hành của khoa đó theo quy định.

- Sau khi kết thúc thời gian thực hành tại mỗi khoa lâm sàng, người tham gia thực hành (Bác sĩ y học dự phòng) phải:

+ Xin xác nhận của Lãnh đạo khoa và Bác sĩ hướng dẫn thực hành vào sổ tay lâm sàng (thực hành).

+ Làm 1 Bệnh án và thực hiện 1 thủ thuật (*quy định ở phần thực hành lâm sàng*) để chấm điểm.

- Thực hiện các nghĩa vụ ghi trong hợp đồng thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

IV. TÀI LIỆU GIẢNG DẠY

- Tài liệu: Bộ tài liệu “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật” và “Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị” do Bệnh viện ban hành.

V. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

- Dạy học bên giường bệnh (Bedside Teaching – BST): Học viên thực hành hỏi bệnh và thăm khám trên giường bệnh với sự giám sát của bác sĩ hướng dẫn thực hành.

- CBL (Case Based Learning: học dựa trên tình huống): Bác sĩ hướng dẫn thực hành đưa ra tình huống lâm sàng thực tế.

1. Thực hành Lâm sàng

1.1. Chỉ tiêu thực hành khám, chữa bệnh Nội khoa

1.1.1. Tham gia tiếp nhận, khám bệnh, chẩn đoán, truyền thông GDSK, làm hồ sơ bệnh án điều trị bệnh nhân mắc bệnh Nội khoa thường gặp với yêu cầu cụ thể như sau:

STT	Bệnh Nội khoa thường gặp	Chỉ tiêu
I	KHOA NỘI TỔNG HỢP	
1	Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính	02
2	Viêm phổi	02
3	Loét Dạ dày – hành tá tràng	02
4	Đái tháo đường	02
5	Bệnh Goutte	02
II	KHOA NỘI TIM MẠCH	
1	Nhồi máu cơ tim	02
2	Tai biến mạch máu não	02
3	Suy tim	02
4	Tăng huyết áp	02

1.1.2. Thực hiện các thủ thuật Nội khoa thông thường

STT	Tên thủ thuật	Chỉ tiêu	Mức độ đạt		
			Kiến tập	Phụ	Tự làm
1	Làm điện tim thường	5			X
2	Đọc điện tim thường	5			X
3	Đặt Sonde dạ dày	2			X
4	Đặt sonde tiểu	2			X
5	Hướng dẫn kỹ thuật tiêm Insuline	10			X

1.2. Chỉ tiêu thực hành khám, chữa bệnh Ngoại khoa

1.2.1. Tham gia tiếp nhận, khám bệnh, chẩn đoán, truyền thông GDSK, làm hồ sơ bệnh án điều trị bệnh nhân mắc bệnh Ngoại khoa thường gặp với yêu cầu cụ thể như sau:

STT	Bệnh Ngoại khoa thường gặp	Chỉ tiêu
I	KHOA NGOẠI TỔNG HỢP	
1	Viêm ruột thừa	02
2	Trĩ	02

3	Thoát vị bẹn	02
4	Một số bệnh lý hệ tiết niệu	02
5	Bướu giáp	02
6	Cấp cứu bụng	02
7	Lồng ruột	01
8	Tắc ruột	02
II	KHOA CHÂN THƯƠNG CHỈNH HÌNH	
1	Gãy xương	05
2	Chấn thương cột sống	02
3	Chấn thương sọ não	02
4	Vết thương phần mềm	04
5	Bỏng	01

1.2.2. Thực hiện các thủ thuật Ngoại khoa thông thường

STT	Tên thủ thuật	Chỉ tiêu	Mức độ đạt		
			Kiến tập	Phụ	Tự làm
1	Sơ cứu gãy xương	5			X
2	Bó bột	2			X
3	Thay băng, cắt lọc vết thương	5		X	
4	Chăm sóc ống dẫn lưu	5			X
5	Khâu vết thương phần mềm đơn giản	2			X
6	Rút ống dẫn lưu	2			X
8	Chích dẫn lưu áp xe phần mềm	2			X

1.3. Chỉ tiêu thực hành khám, chữa bệnh Sản khoa

1.3.1. Tham gia tiếp nhận, khám bệnh, chẩn đoán, truyền thông GDSK, làm hồ sơ bệnh án điều trị bệnh nhân mắc bệnh Sản khoa thường gặp với yêu cầu cụ thể như sau:

TT	Bệnh Sản khoa thường gặp	Chỉ tiêu
1	Quản lý thai nghén	02
2	Theo dõi, đánh giá chuyển dạ đẻ thường	02
3	Khám phụ khoa viêm nhiễm và tầm soát ung thư cổ tử cung	02
4	Khám, theo dõi và chăm sóc sản phụ sau đẻ	02
5	Khám, tư vấn về Kế hoạch hoá gia đình	02

1.3.2. Thực hiện các thủ thuật Sản khoa thông thường

STT	Tên thủ thuật	Chỉ tiêu	Mức độ đạt		
			Kiến tập	Phụ	Tự làm
1	Đỡ đẻ ngôi chỏm	01		X	
2	Cắt khâu tầng sinh môn	01		X	
3	Khám phụ khoa	04			X

1.4. Chỉ tiêu thực hành khám, chữa bệnh Nhi khoa

1.4.1. Tham gia tiếp nhận, khám bệnh, chẩn đoán, truyền thông GDSK, làm hồ sơ bệnh án điều trị bệnh nhân mắc bệnh Nhi khoa thường gặp với yêu cầu cụ thể như sau:

STT	Bệnh Nhi khoa thường gặp	Chỉ tiêu
1	Sốt cao co giật ở trẻ em	02
2	Viêm phổi	02
3	Viêm tiểu phế quản	02
4	Tiêu chảy cấp	02
5	Viêm dạ dày	01

1.3.2. Thực hiện các thủ thuật Nhi khoa thông thường

STT	Tên thủ thuật	Chỉ tiêu	Mức độ đạt		
			Kiến tập	Phụ	Tự làm
1	Liệu pháp oxy	2			X
2	Sử dụng Monitor	2			X
3	Khí dung mũi họng	2			X

1.5. Chỉ tiêu thực hành khám, chữa bệnh Hồi sức cấp cứu

1.5.1. Tham gia tiếp nhận, khám bệnh, chẩn đoán, làm hồ sơ bệnh án điều trị bệnh nhân mắc bệnh Hồi sức cấp cứu thường gặp với yêu cầu cụ thể như sau:

STT	Bệnh HSCC thường gặp	Chỉ tiêu
1	Ngừng tuần hoàn	02
2	Sốc	02
3	Ngộ độc cấp	02
4	Hôn mê	02
5	Phản vệ	02
6	Suy hô hấp cấp	02
7	Rối loạn điện giải	02

1.5.2. Thực hiện các thủ thuật HSCC thông thường

STT	Tên thủ thuật	Chỉ tiêu	Mức độ đạt		
			Kiến tập	Phụ	Tự làm
1	Đặt Nội khí quản	02		X	
2	Ép tim ngoài lồng ngực	02			X
3	Bóp bóng qua Mask	04			X
4	Thở oxy	04			X
5	Lấy máu động mạch làm XN khí máu	02			X
6	Rửa dạ dày	02		X	
7	Chăm sóc ống nội khí quản	02			X
8	Chăm sóc lỗ mở khí quản	02			X
9	Chăm sóc mắt của bệnh nhân hôn mê	02			X

1.6. Chỉ tiêu thực hành khám, chữa bệnh truyền nhiễm

1.6.1. Tham gia tiếp nhận, khám bệnh, chẩn đoán, truyền thông GDSK, làm hồ sơ bệnh án điều trị bệnh nhân mắc bệnh truyền nhiễm thường gặp theo mùa với yêu cầu cụ thể như sau:

STT	Bệnh truyền nhiễm thường gặp	Chỉ tiêu
1	Bệnh lây truyền qua đường hô hấp, giọt bắn và tiếp xúc gần: Viêm đường hô hấp cấp, Cúm mùa, Sốt vi rút, Thủy đậu, Sởi, Sốt phát ban, Lao, Quai bị, ho gà...	03
2	Bệnh lây truyền qua đường tiêu hóa: Tiêu chảy cấp do vi khuẩn, Nhiễm trùng nhiễm độc thức ăn, Tay chân miệng, Tả, Lỵ, Thương hàn...	03
3	Bệnh lây truyền qua đường máu và qua côn trùng trung gian truyền bệnh: Sốt xuất huyết, Viêm gan vi rút, Nhiễm HIV/ AIDS, sốt mò...	02
4	Bệnh nhiễm trùng khác như: Nhiễm trùng da và mô mềm, Nhiễm trùng huyết, Nhiễm trùng đường tiết niệu...	02

1.6.2. Thực hiện các thủ thuật truyền nhiễm thông thường

ST T	Tên thủ thuật	Chỉ tiêu	Mức độ đạt		
			Kiến tập	Phụ	Tự làm
1	Liệu pháp oxy	03			x
2	Lấy mẫu bệnh phẩm đường hô hấp	03			x
3	Lấy mẫu bệnh phẩm đường máu	03			x

VI. KIỂM TRA VÀ XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

Sau khi kết thúc thời gian thực hành, cơ sở hướng dẫn thực hành phải đánh giá quá trình thực hành và xác nhận thực hành theo mẫu ban hành tại Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

Lượng giá quá trình

- Kỹ năng:

+ Mini-CEX (Mini-Clinical Evaluation Exercise) trên người bệnh thật: 01 lần/khoa.

- Kiến thức

+ Khám, chữa bệnh: Làm 1 bệnh án (*bệnh được quy định ở phần thực hành lâm sàng*); chấm qua bảng kiểm hồ sơ bệnh án.

+ Kỹ năng thực hiện thủ thuật: qua bảng kiểm thực hiện thủ thuật

- **Thái độ:** phản hồi từ bác sĩ, điều dưỡng; bác sĩ trưởng khoa, điều dưỡng trưởng, người bệnh khi kết thúc mỗi chuyên khoa.

Lượng giá kết thúc:

- Là điểm của 2 phần Bệnh án và thực hiện thủ thuật: theo thang điểm 100.

+ Điểm làm Bệnh án: là tổng điểm trung bình cộng của điểm Bệnh án các khoa lâm sàng mà học viên tham gia thực hành.

+ Điểm thực hiện thủ thuật: là tổng điểm trung bình cộng của điểm thực hiện thủ thuật ở các khoa lâm sàng mà học viên thực hành.

- Điểm đạt: là tổng điểm trung bình cộng của mỗi phần đạt từ 70 điểm trở lên

• Công cụ lượng giá

- Bảng kiểm mini-CEX: lượng giá Kỹ năng

- Bảng kiểm Bệnh án : lượng giá Kiến thức

- Các bảng kiểm về thủ thuật: lượng giá Kiến thức

VII. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phác đồ điều trị của Bệnh viện đa khoa Đông Anh
2. Quy trình kỹ thuật của Bệnh viện đa khoa Đông Anh
3. Bộ y tế (2015) Chuẩn năng lực cơ bản bác sỹ đa khoa Việt Nam
4. Bộ y tế, Bộ nội vụ (2015) Thông tư liên tịch 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/05/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sỹ, bác sỹ y học dự phòng, y sỹ.
5. Bộ y tế (2023) Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
6. Chính phủ (2023) Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
7. Thủ tướng chính phủ (2016), Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

